

Số: 17/2022/QĐST-VDS

Hà Nội, ngày 01 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ ĐỨC-THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: ông Bùi Đức Hiệp.

Thư ký phiên họp: ông Nguyễn Duy Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội tham gia phiên họp: ông Nguyễn Duy Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 46/2021/TLST-VDS ngày 11 tháng 10 năm 2021 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 11/2022/QĐST-VDS ngày 22 tháng 02 năm 2022 và Thông báo hoãn phiên họp giải quyết việc dân sự số 01/2022/TB-TA ngày 03/3/2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: bà Hà Thị M, sinh năm 1969.*

Có mặt.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: đội 8, thôn N, xã X, huyện M, thành phố Hà Nội.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1964. *Vắng mặt.*

Địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: đội 8, thôn N, xã X, huyện M, thành phố Hà Nội.

+ chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988. *Vắng mặt.*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 51/19 tổ 40, khu phố 4, đường số 10, phường L, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh.

+ anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1989. *Có mặt.*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: đội 8, thôn N, xã X, huyện M, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu, các lời khai và tại phiên họp, bà Hà Thị M trình bày như sau: bà và ông Nguyễn Văn N là vợ chồng, tự nguyện kết hôn, cưới có đăng ký ngày 05/12/1986 tại Ủy ban nhân dân xã X. Sau khi kết hôn bà về gia đình chung sống cùng gia đình ông N. Vợ chồng sống hòa thuận được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng về quan điểm sống, hay xảy ra cãi chửi nhau. Năm 1997, ông N đã bỏ đi biệt tích. Từ đó đến nay mặc dù bà và gia đình đã tìm nhiều biện pháp để tìm kiếm tung tích của ông N nhưng không có kết quả, không ai biết ông N ở đâu, làm gì, còn sống hay đã chết. Đến nay bà thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên bà đề nghị Tòa án tuyên bố ông N mất tích để có căn cứ làm thủ tục ly hôn.

Tại bản tự khai, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị H, anh Nguyễn Văn P là con đẻ của bà M và ông N đều xác nhận ông N bỏ nhà đi biệt tích từ năm 1997 cho tới nay không rõ tung tích. Chị H và anh P cùng đồng ý với nguyện vọng của bà M, đề nghị Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn N mất tích.

Tại biên bản xác minh ngày 14/10/2021, Ủy ban nhân dân xã X cũng xác nhận: ông N bỏ nhà đi biệt tích từ năm 1997 cho tới nay không rõ tung tích. Khi bỏ đi ông N không khai báo khỏi địa phương. Đến nay bà M có đơn yêu cầu tuyên bố ông N mất tích, địa phương đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức trình bày ý kiến: Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức thụ lý yêu cầu của bà Hà Thị M tuyên bố mất tích đối với ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1964, nơi cư trú cuối cùng: đội 8, thôn Nội, xã Xuy Xá, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội là đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật. Việc cấp tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho đương sự đúng quy định, đương sự thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung: đề nghị Tòa án chấp thuận yêu cầu của bà Hà Thị M, tuyên bố ông Nguyễn Văn N mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức nhận định:

[1] Về tố tụng:

Bà Hà Thị M yêu cầu tuyên bố mất tích đối với ông Nguyễn Văn N, có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng tại Đội 8, thôn N, xã X, huyện M, thành phố Hà Nội là có căn cứ thụ lý, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức theo quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự 2015.

Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức đã triệu tập hợp lệ, tuy nhiên ông Nguyễn Văn N vắng mặt không có lý do nên căn cứ khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành giải quyết vắng mặt ông N.

[2] Về nội dung:

Theo yêu cầu của bà Hà Thị M, Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức đã thông báo tìm kiếm người vắng mặt trên phương tiện thông tin đại chúng đối với ông Nguyễn Văn N. Đến nay đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên nhưng không có tin tức nào xác thực việc ông Nguyễn Văn N còn sống hay đã chết. Xác minh tại chính quyền địa phương cho thấy: từ năm 1997 cho đến thời điểm hiện tại, ông Nguyễn Văn N không cư trú tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú là xã X, huyện M, thành phố Hà Nội; gia đình và địa phương đều không biết ông N ở đâu, làm gì, còn sống hay đã chết.

Do vậy yêu cầu của bà Hà Thị M về việc tuyên bố ông Nguyễn Văn N mất tích, để bà làm thủ tục xin ly hôn ông N là có căn cứ theo quy định tại Điều 68 Bộ luật Dân sự 2015; Điều 388, Điều 389 Bộ luật tố tụng Dân sự 2015 nên được chấp nhận.

Trường hợp ông Nguyễn Văn N trở về hoặc có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thì họ có quyền yêu cầu Tòa án ra quyết định hủy bỏ quyết định tuyên bố mất tích đối với ông Nguyễn Văn N.

[3] Về lệ phí: bà Hà Thị M phải chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39; các Điều 367, 370, 371, 372, 388, 389 Bộ luật tố tụng Dân sự 2015.

Căn cứ Điều 68 Bộ luật Dân sự 2015.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu của chị Hà Thị M.

Tuyên bố ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1964, địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: đội 8, thôn T, xã X, huyện M, thành phố Hà Nội mất tích.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: bà Hà Thị M phải nộp 3.00.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Được đối trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai số 38629 ngày 11/10/2021 tại Chi cục thi hành án huyện Mỹ Đức.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Mỹ Đức;
- THADS huyện Mỹ Đức;
- UBND xã Xuy Xá;
- Người yêu cầu;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Bùi Đức Hiệp